

CÔNG TY CỔ PHẦN CCK VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CCK VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CCK VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CCK.VN., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108039820

3. Ngày thành lập: 30/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 355/114 Xuân Lộc 1, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0936369588

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
2.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
3.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
4.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
5.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
6.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
7.	Bán buôn tổng hợp	4690
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
9.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp Chi tiết: - Sản xuất máy kéo dùng cho nông nghiệp và lâm nghiệp; - Sản xuất máy kéo bộ (điều khiển bộ); - Sản xuất máy gặt, máy xén cỏ; - Sản xuất xe moóc nông nghiệp tự bốc dỡ hoặc bán moóc; - Sản xuất máy nông nghiệp dùng để phục vụ gieo trồng hoặc kéo dính kết như: Máy cày, máy rắc phân, hạt, bừa... - Sản xuất máy gặt hoặc máy đập như: Máy gặt, máy đập, máy sàng;	2821
10.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
11.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
12.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

13.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
14.	Đúc kim loại màu	2432
15.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
16.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
17.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
18.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: - Sản xuất tủ lạnh hoặc thiết bị làm lạnh công nghiệp, bao gồm dây chuyền và linh kiện chủ yếu; - Sản xuất máy lọc và máy tinh chế, máy móc cho hoá lỏng; - Sản xuất miếng đệm và miếng hàn tương tự được làm từ kim loại hỗn hợp hoặc lớp kim loại đó; - Sản xuất dụng cụ đo, máy cầm tay tương tự, dụng cụ cơ khí chính xác (trừ quang học); - Sản xuất thiết bị hàn không dùng điện.	2819
19.	Sản xuất thân xe có động cơ, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
20.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
21.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: - Lắp đặt máy công nghiệp trong các nhà máy công nghiệp; - Lắp đặt thiết bị kiểm soát quá trình công nghiệp; - Tháo dỡ các máy móc và thiết bị cỡ lớn;	3320
22.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
23.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
24.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: - Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng - Sản xuất máy sấy gỗ, bột giấy, giấy và giấy bìa; - Sản xuất máy sản xuất các sản phẩm từ giấy và giấy bìa; - Sản xuất máy làm cao su mềm hoặc nhựa hoặc cho sản xuất sản phẩm của những nguyên liệu này như: Máy đẩy, đúc, bơm hơi lốp hoặc máy đập lại lốp xe và các máy khác cho việc làm sản phẩm nhựa hoặc cao su đặc biệt; - Sản xuất máy in và máy đóng sách và máy cho hoạt động hỗ trợ in, bao gồm máy cho in dệt và các nguyên liệu khác; - Sản xuất máy sản xuất chất bán dẫn;	2829
25.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
26.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
27.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
28.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
29.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710

30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
31.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
32.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: - Kiểm tra thành phần vật lý và hiệu suất của vật liệu, ví như độ chịu lực, độ bền, độ dày, năng lực phóng xạ...; - Kiểm tra chất lượng và độ tin cậy; - Kiểm tra hiệu ứng của máy đã hoàn thiện: mô-tô, ô-tô, thiết bị điện...; - Kiểm tra kỹ thuật hàn và mối hàn; - Phân tích lỗi; - Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước;	7120
33.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động chuyển giao công nghệ	7490
34.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
35.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
36.	Đúc sắt, thép	2431
37.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
38.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
39.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
40.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
41.	Bốc xếp hàng hóa	5224
42.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động đo đạc bản đồ; - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thăm tra thiết kế xây dựng công trình; - Thiết kế quy hoạch; - Thiết kế kiến trúc công trình, thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Tư vấn quản lý dự án; - Lập, thăm tra dự án đầu tư xây dựng; - Giám sát thi công xây dựng, kiểm định công trình xây dựng ; - Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình; - Tư vấn đấu thầu.	7110

43.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật Chi tiết: - Nghiên cứu và phát triển kỹ thuật và công nghệ;	7210
44.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu: + Thiết bị khai khoáng và thăm dò dầu, + Dụng cụ máy, + Máy móc công nghiệp, thương mại và khoa học khác;	7730
45.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
46.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659(Chính)
48.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
49.	Cổng thông tin (không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
50.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; - Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet.	4791
51.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
52.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ ĐÌNH NHƯỢNG	Thôn Nguyễn, Xã Yên Phúc, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	20,000	163028406	
			Tổng số	30.000	300.000.000	20,000		
2	TRẦN NGỌC BÔN	Thôn Yên Bình, Xã Yên Phúc, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	13,330	163151950	
			Tổng số	20.000	200.000.000	13,330		
3	TRẦN NGỌC BÔN	Thôn Yên Bình, Xã Yên Phúc, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	66,670	162835318	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	66,670		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

*** Họ và tên:** TRẦN NGỌC BÔN Giới tính: Nam
Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Sinh ngày: 27/06/1989 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân
Số giấy chứng thực cá nhân: 162835318
Ngày cấp: 02/06/2004 Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Yên Bình, Xã Yên Phúc, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam
Ổ ở hiện tại: Thôn Yên Bình, Xã Yên Phúc, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội